

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thúy Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Nhân
- Bà Trần Vĩnh Hạnh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

- Bà Nguyễn T, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Số 21/4, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

- Ông Nguyễn H, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số 22K/4, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

- Ông Nguyễn C, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 22/4, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

- Bà Nguyễn T, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Số 22/4, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

5. Bà Nguyễn T (chết năm 2018).

Kế thừa nghĩa vụ tố tụng: ông Trần Đ (chồng), sinh năm 1961; Địa chỉ: Số 22B/4, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền cho bà P, ông Đ, ông T, ông D: bà Nguyễn T.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các nguyên đơn: Luật sư Phạm K và Luật sư Phạm D - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Cần Thơ.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn T, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Số 09D/9, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

2. Ông Nguyễn M, sinh năm 1953

Địa chỉ: Số 10G/9, khu vực 1, đường L, phường Bình T, quận B, Tp. Cần Thơ.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các nguyên đơn: Luật sư N - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Phạm T.

Địa chỉ: Số 09D/9, khu vực 1, đường Lê Hồng P, phường B, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Nguyễn M có nghĩa vụ trả nguyên đơn số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), trả diện tích đất theo vị trí C (phần đất trống) và một phần đất tại vị trí có ký hiệu g; ông L tự tháo dỡ một phần công trình xây dựng trên đất tại vị trí có ký hiệu g, vị trí tháo dỡ tính từ phía giáp đất của nguyên đơn trở vào có chiều ngang mỗi cạnh là 1,5m, chiều dài thẳng nối hai cạnh ngang tính từ hẻm nhựa 04m trở vào đến phần gạch đứt khúc. Theo bản trích đo địa chính số 24 ngày 12/4/2021 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ (đính kèm bản trích đo địa chính). Phần diện tích còn lại tại vị trí có ký hiệu g giao ông L quản lý sử dụng.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn bà Nguyễn T về việc yêu cầu bà P trả lại diện tích đất lấn chiếm 11.7m², do nguyên đơn rút yêu cầu.

- Đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn ông L đối với yêu cầu được ổn định sử dụng diện tích 9.92m² đất và yêu cầu nguyên đơn trả giá trị sân xi măng là 321.000 đồng, do rút yêu cầu phản tố.

- Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí đo đạc:

+ Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn là người lớn tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã dự nộp là 1.000.000 đồng theo biên lai thu số 009839 ngày 11/6/2019 của Chi Cục Thi hành

án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

+ Về chi phí đo đạc và lệ phí trích đo: 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng), nguyên đơn chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), bị đơn ông L chịu 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Nguyên đơn đã thực hiện xong, nên bị đơn ông L có nghĩa vụ trả lại nguyên đơn 2.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND Q BT;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Chi cục THADS BT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phan Thúy Nguyên